

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế. **LuatVietnam**

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- P.TTg Thường trực CP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; DNNN ở Trung ương (để thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Cục CNTT (để thực hiện và đưa tin lên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, Vụ VĐCXDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phan Chí Hiếu**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 497/QĐ-BTP ngày 29/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Sau gần 10 năm thi hành, Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác pháp chế; củng cố, kiện toàn các tổ chức pháp chế; tăng cường năng lực đội ngũ người làm công tác pháp chế, tạo cơ chế quản lý thống nhất về công tác pháp chế từ Trung ương đến địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, một số quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn thi hành đã bộc lộ những khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế cần được khắc phục. Để tiếp tục phát huy hơn nữa những kết quả đạt được, kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác này cần tiến hành tổng kết toàn diện việc thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP thời gian qua.

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp), Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP với các nội dung cơ bản sau đây:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện tình hình triển khai, kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

- Nhận diện rõ nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế để đề xuất hướng sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP cũng như giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác pháp chế trong thời gian tới.

## **2. Yêu cầu**

- Việc tổng kết cần thực hiện một cách nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm từ Trung ương đến địa phương, các doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm đúng mục đích và tiến độ đề ra.

- Nội dung tổng kết phải bám sát các quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; phản ánh đúng tình hình thực tế và những yêu cầu đặt ra trong quá trình thực hiện.

## **II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT**

### **1. Phạm vi tổng kết**

- Phạm vi tổng kết: Thực hiện tổng kết, đánh giá toàn diện công tác triển khai và tổ chức thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP trên phạm vi toàn quốc.

- Thời gian tổng kết: **Từ ngày 25/8/2011** (thời điểm Nghị định số 55/2011/NĐ-CP có hiệu lực) **đến ngày 01/4/2021**.

**2. Nội dung tổng kết:** Được thực hiện theo mẫu Đề cương báo cáo kèm theo Kế hoạch này.

### **3. Hình thức tổng kết**

- Tổng hợp các báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, gửi về Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật) **trước ngày 22/4/2021**.

- Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật) chủ trì xây dựng Báo cáo tổng kết trên cơ sở Báo cáo tổng kết của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước, hoàn thành **trước ngày 10/5/2021**.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước**

- Tùy tình hình thực tiễn của bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp để tổ chức Hội nghị tổng kết theo hình thức phù hợp; xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP gửi Bộ Tư pháp;

- Xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP;

- Lựa chọn, giới thiệu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Tư pháp khen thưởng đối với 01 tập thể hoặc 01 cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP. Tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ khen thưởng thực hiện theo ***Hướng dẫn về khen thưởng*** ban hành kèm theo Kế hoạch này. Đề nghị xét khen thưởng gửi về Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật) **trước ngày 22 tháng 4 năm 2021.**

## **2. Bộ Tư pháp**

### *2.1. Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật*

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan thuộc Bộ triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ; tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức tổng kết thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, kịp thời báo cáo về các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết (có Kế hoạch riêng);

- Xây dựng Báo cáo tổng kết báo cáo Chính phủ.

- Đánh giá thành tích của các tập thể, cá nhân; phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét, chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong quá trình thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp khen thưởng theo thẩm quyền.

### *2.2. Vụ Thi đua - Khen thưởng*

Chủ trì, phối hợp với Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chuẩn bị các thủ tục đề nghị, xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

### *2.3. Cục Kế hoạch - Tài chính*

Bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động đã đề ra trong Kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

2.4. Yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ có liên quan xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ, gửi Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ trước ngày **trước ngày 22 tháng 4 năm 2021.**

## **IV. KINH PHÍ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và dự toán trong kinh phí hoạt động của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và các nguồn tài trợ khác (nếu có)/.